

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày 21 - 5 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngôn Thị Liêm và ông Phương Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 33/2024/TLST - HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Sầm Văn K Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 02 năm 1989 tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Sầm Văn D (đã chết) và bà Dương Thị T (sinh năm 1969); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 26/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh (nay là huyện T xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 12/9/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Trần Mạnh H sinh năm: 1984; trú tại: xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng;
- Hoàng Văn B sinh năm: 1983; trú tại: xóm P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;
- Hoàng Văn T1, sinh năm: 1985; trú tại: xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

(Điều vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thi hành Lệnh khám xét người và chỗ ở đối với Sầm Văn K sinh năm 1989, trú tại xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết quả khám xét, phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên trái Kđang mặc 02 túi ni lông loại túi zip. Túi thứ nhất bên trong có 02 chiếc túi ni lông loại túi zip, tiếp đến là 01 gói nhỏ bọc phía ngoài bằng lớp băng dính trong suốt, tiếp đến là lớp ni lông trong suốt, tiếp đến là lớp giấy có dòng kẻ ngang, trong cùng là nhiều cục chất bột màu trắng; túi thứ hai bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy kẻ ô ly, trong cùng là nhiều cục chất bột màu trắng. Sầm Văn K khai nhận là ma túy (heroine) Kmua về để bán kiếm lời. Ngoài ra, còn tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869479045727811, số IMEI 2: 869479045727803, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869447054111797, số IMEI 2: 869447054111789, điện thoại đã qua sử dụng; 2.500.000 đồng; 01 quyển vở, 30 chiếc túi zip.

Cùng ngày 22/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ttiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ của Sầm Văn K có tổng khối lượng 3,96 gam. Tại kết luận giám định số 620/KL- KTHS ngày 05/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Ckết luận: *“Hai mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”*.

Tại Cơ quan điều tra, Sầm Văn K khai nhận, số ma túy đã bị cơ quan chức năng thu giữ khi khám xét đối với bị cáo là ma túy, loại heroine. Số ma túy này, bị cáo mua với 01 người đàn ông tên T2 không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với số tiền 15.000.000 đồng. Mục đích mua về để bán kiếm lời. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng cuối tháng 5 năm 2023 đến thời điểm bị bắt giữ. Ma túy bán là heroine. Thời gian bán ma túy không cố định trong ngày. Địa điểm bán ma túy ở gần nhà bị cáo thuộc xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng và ở ngoài đường, những nơi vắng, ít người đi lại. Những người mua ma túy với bị cáo đều gọi điện thoại trước cho bị cáo để hỏi mua, bị cáo hẹn địa điểm rồi mang ma túy đi bán cho người mua. Khi bán ma túy bị cáo nhận tiền trước rồi mới đưa ma túy cho những người mua. Bị cáo đã được bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Trần Mạnh H trú tại xóm Thôn G, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 1.000.000 đồng vào khoảng tháng 9/2023, địa điểm bán ma túy ở gần nhà bị cáo thuộc xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Bán ma túy cho Hoàng Văn B, trú tại xóm P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 1.000.000 đồng vào khoảng tháng 9/2023, địa điểm bán ma túy ở gần nhà bị cáo thuộc xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Bán ma túy cho Hoàng Văn T1, trú tại xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng vào khoảng cuối tháng 10/2023, địa điểm bán ma túy ở cạnh đường thuộc xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết rõ họ tên và địa chỉ.

Quá trình điều tra, Sầm Văn K thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng mua ma túy với bị cáo về số lần, số lượng, số tiền, thời gian, địa điểm và hình thức mua bán ma túy.

Vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSTK ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Sầm Văn K ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO màn hình cảm ứng bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy; 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO bị cáo sử dụng để liên lạc với người thân; số tiền 2.500.000 đồng thu giữ là tiền do bị cáo đi làm thuê có được.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Sầm Văn K. Xử phạt bị cáo Sầm Văn K từ 07 năm 06 tháng tù - 08 năm 06 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: áp dụng phạt tiền đối với bị cáo, mức phạt từ 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, các mảnh túi ni lông, dây chun, mảnh

giấy có dòng kẻ ngang) vụ: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm B - Thị trấn T - huyện T - tỉnh Cao Bằng ngày 22/11/2023”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông, mảnh giấy có dòng kẻ ô ly) vụ: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm B - Thị trấn T huyện T - tỉnh Cao Bằng, ngày 22/11/2023”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T; 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (túi ni lông loại túi zip, quyển vở và tờ giấy kẻ ô ly) vụ Sầm Văn K có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B - Thị trấn T - T - Cao Bằng ngày 22/11/2023”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869479045727811, số IMEI 2: 869479045727803, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Sầm Văn K mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869447054111797, số IMEI 2: 869447054111789, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Sầm Văn K”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T; số tiền 2.500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Truy thu số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo sung vào Ngân sách Nhà nước do bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, kết hợp với các lời khai của những người làm chứng đã khai tại Cơ quan điều tra về cách thức mua bán ma túy, thời gian, địa điểm cũng như số lần mua bán ma túy đã thực hiện, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo K. Cụ thể: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tthi hành lệnh khám xét người và chỗ ở đối với Sầm Văn K tại xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết quả khám xét, phát hiện và thu giữ 3,96 gam heroine. K khai mua về để bán kiếm lời. Sầm Văn K đã bán ma túy 04 lần cho 03 người, thu được 3.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn bán ma túy cho một số người khác nhưng không rõ họ tên và địa chỉ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy nhưng thấy lợi nhuận cao từ bán ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Việc làm của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng, làm giảm sút sức lao động, hủy hoại đến sức khỏe và trí tuệ của con người, khiến dư luận và nhân dân địa phương bất bình, và là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm khác; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo K bán ma túy nhiều lần, mỗi lần bán đều cấu thành tội phạm độc lập nên bị cáo là phạm tội 02 lần trở lên, số lượng ma túy thu giữ được của bị cáo K có khối lượng 3,96 gam heroine. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Sầm Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo Sầm Văn K là người nghiện ma túy; ngày 26/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Lĩnh (nay là huyện Txxư phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1

Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 12/9/2012 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nên không được coi là có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo KBị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sầm Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù - 08 năm 06 tháng tù. Xét thấy, mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ của Sầm Văn K bị cáo khai mua với một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo K mua bán ma túy trái phép rất nhiều lần, bán ma túy cho nhiều người, thu lợi bất chính số tiền lớn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, các mảnh túi ni lông, dây chun, mảnh giấy có dòng kẻ ngang, quyển vở liên quan đến hành vi mua bán ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng tạm giữ đối với bị cáo K do liên quan đến hành vi mua bán ma túy cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng và số tiền 2.500.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng đối với số tiền thu giữ cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tại phiên tòa, xác định được bị cáo K đã bán ma túy 04 lần cho 03 người, thu được 3.000.000 đồng cần truy thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Sầm Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố bị cáo Sầm Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Sầm Văn K 08 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/11/2023;

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng phạt tiền đối với bị cáo Sầm Văn K mức phạt là 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, các mảnh túi ni lông, dây chun, mảnh giấy có dòng kẻ ngang) vụ: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm B - thị trấn T - huyện T - tỉnh Cao Bằng ngày 22/11/2023”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (chất bột màu trắng, túi ni lông, mảnh giấy có dòng kẻ ô ly) vụ: Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại: xóm B - thị trấn T - huyện T - tỉnh Cao Bằng ngày 22/11/2023”, mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T 01 (một) chiếc phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng (túi ni lông loại túi zip, quyển vở và tờ giấy kẻ ô ly) vụ Sầm Văn K có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B - thị trấn T - T - Cao Bằng ngày 22/11/2023”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869479045727811, số IMEI 2: 869479045727803, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Sầm Văn K mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 869447054111797, số IMEI 2: 869447054111789, điện thoại đã qua sử dụng tạm giữ của Sầm Văn K mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T số tiền 2.500.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/4/2024.

- Truy thu số tiền 3.000.000 đồng đối với bị cáo sung vào Ngân sách Nhà nước do bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi mua bán ma túy có được.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Sầm Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo Sầm Văn K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện TK;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện TK;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn T (Bằng T/B);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Thị Thùy Linh